

Thông tin kỹ thuật của sản phẩm sprinkler có đầu, đầu dạng uốn cong - bằng **INOX STS304** dùng trong hệ thống chữa cháy tự động sprinkler, sử dụng cho trần thạch, trần treo, loại của sản phẩm này có đầu dài khác nhau tùy khách hàng lựa chọn với chiều dài L= 700mm, 1000mm, 1200mm, 1500mm, 1800mm đạt tiêu chuẩn

UL/ULc

/

FM

/NFPA/

ANAB/

CE/LPCB/VDS

,

và các chiều dài khác L=500mm, 600mm, 2000mm, 2100mm, 2200mm, 2500mm, 3000mm...ngoài tiêu chuẩn

UL/FM

, và có hai loại đầu khách hàng lựa chọn:

- Loại không bện thép không gỉ bên ngoài (Unbraided Type - Non Braided Type)

- Loại có bện thép không gỉ bên ngoài (Braided Type)

- Đường kính ngoài của sản phẩm: **25A(O.D:24.8mm)** là loại sản phẩm có **27A(O.D:26.8mm)** là loại sản phẩm dày chất lượng cao, dòng sản phẩm cao cấp

- Đầu vào ren ngoài của sản phẩm có kích thước chính xác (SIZE) **DN25(1")**

- Đầu ra ren trong của sản phẩm phun sprinkler kích thước (SIZE) **DN15(1/2") -K5.6** hoặc **K8.0/K115**

và **DN20(3/4") - K11.2**

hoặc

K14.0/K202

hoặc

K16.8

- Áp lực làm việc bình thường: 200PSI/203PSI/14bars/14kg/cm²

- Áp lực làm việc theo tiêu chuẩn **UL,FM**: 203PSI/14bars/14kg/cm²

- Áp lực làm việc theo tiêu chuẩn **Châu Âu(CE)**: 16bars/16kg/cm²

- Áp lực làm việc tối đa: 232psi/16bars/1.6Mpa/16kg/cm²

- Áp lực Test: 350psi/21bars/2.4Mpa/21kg/cm²

- Áp lực nổ được chứng minh là: 7.0MPa(70bars/875psi) tương đương 70kg/cm²

- Nhiệt độ môi trường: 107°C/225°F.

Sản phẩm đạt tiêu chuẩn của **UL/ULc/FM/NFPA/ANAB/CE/LPCB/VDS**

- Một đầu ống mềm này nối với 1 Nipple (kép ren ngoài) làm bằng thép HR(hoặc làm bằng Inox304) **kích cỡ đầu vào ren ngoài - Size 1”(DN25)** và bước ren NPT hoặc BSPT được kết nối với ống cấp nước của hệ thống chính.

- Một đầu được nối với côn giảm loe thẳng (Reducer - Discharge nipple straight) hoặc cong 90° (Discharge nipple Elbow 90°)

) làm bằng thép HR(hoặc làm bằng Inox304)

đầu ra ren trong có 2 kích cỡ là DN15(1/2”) - K8.0/K115 hoặc DN20(3/4”) - K14.0/K202

đầu vào nối đầu phun sprinkler

1/2”(DN15)

hoặc

3/4”(DN20)

có bước ren là NPT hoặc BSPT

Ngoài ra Ø phØn ðØu ra này có thØ thiØt kØ dùng cho trØn Panel, và Øng mØm cũng có thØ thiØt kØ toàn bØ Øng mØm và phØ kiØn bØng Inox304(STS304) dùng cho phòng sØch, công ty ðiØn tØ, công ty dØØc phØm, y tØ ...

- PhØ kiØn kèm theo gØm:

Thanh ngang-giá ðØ dài 635mm,700mm (Square Bar) làm bØng thép SPCC, Galv. Steel ASTM A283 Gr. B... KØp giØa(Bracket Long - L) làm bØng thép SPCC, Galv. Steel ASTM A283 Gr. D... dùng ðØ cØ ðØnh ðØu ra nØi vØi ðØu sprinkle, KØp hai bên (Bracket Short - S) làm bØng thép SPHC, Galv. Steel ASTM A283 Gr. D... dùng ðØ kØp vØi xØØng trØn(trØn treo, trØn thØ) và cØ ðØnh thanh ngang, giá ðØ

ChØng tØ kèm theo:

- ChØng chØ xuØt xØ : C/O - (Certificate of Origin).

- ChØng chØ chØt lØØng: C/Q – Certificate of Quality.

- Danh mØc ðóng gói: Packing List

Các lØi ích mà Øng mØm này mang lØi:

1. LØi ích kinh tØ : GiØm ðØØc các chi phí nhân công lØp ðØt và các chi phí khác

2. TiØn dØng khi lØp ðØt: Øng mØm có thØ uØn dØ dàng, có ðØ dØ o, tØ o sØ thuØn lØi trong quá trình thi công và lØp ðØt, có thØ uØn theo ý muØn cØa ngØØi lØp ðØt.

3. ðØØc chØ tØ o kín khít giØa các bØ phØn nhØm ðØm bØ o sØ hoØt ðØng Øn ðØnh và không xØy ra lØi trong suØt thØi gian làm viØc.

4. Có thØ thay thØ cho Øng kØm trong lØp ðØu cØu hØa, tiØn ích, kinh tØ, giá cØ phù hØp

5. Ch t l ng cao: Đ t các ch ng ch :**UL/ULc/FM/NFPA/ANAB/CE**

TIÊU CHU N CHÂU ÂU LÀ GÌ?

Tiêu chu n Châu Âu ([EU standard](#)) v n luôn là cái đích đ các s n ph m m t hàng v n t i . B i khi s n ph m c a b n đ t Tiêu chu n Châu Âu, đ ng nhiên m t hàng đó s không ch d dàng ti p c n mà còn đ c ti p nh n vào th tr ng c c Châu Âu mà còn đ c phép buôn bán kh p th gi i. Vì nói đ n Tiêu chu n Châu Âu hay s n ph m đ t ch ng ch **CE**

c th gi i đ u ph i công nh n đó là b tiêu chu n cao nh t hi n nay.

CH NG NH N CE(European Conformity) LÀ GÌ?

Ch ng nh n **CE** cho bi t s n ph m tuân th pháp lu t Liên Minh Châu Âu và cho phép s n ph m l u thông t do trong th tr ng chung EU.

C m t **CE** xu t hi n trên r t nhi u s n ph m đ c kinh doanh t i th tr ng đ n nh t Khu v c Kinh t Châu Âu.

– **CE** Cho th y các nhà s n xu t ki m tra s n ph m đã đáp ng đ yêu c u EU v môi tr ng, an toàn và s c kh e.

– **CE** Ch ng t s n ph m tuân th lu t pháp EU

– **CE** Cho phép vận chuyển sản phẩm tự do trong thị trường Châu Âu

TIÊU CHUẨN UL LÀ GÌ?

UL (Underwriters Laboratories) là một công ty độc lập về khoa học an toàn, hoạt động chính của **UL** là tiêu chuẩn hóa, và chứng nhận sản phẩm. **UL** có trụ sở chính đặt tại Northbrook, Illinois, Hoa Kỳ và có sự hiện diện khắp toàn cầu (40 quốc gia, 170 phòng thí nghiệm và chứng nhận).

UL

cung cấp dịch vụ thử nghiệm, giám định, vận chuyển, chứng nhận, kiểm tra, giám sát và vận chuyển cho tất cả các khách hàng tham gia trong chuỗi cung ứng toàn cầu bao gồm các nhà sản xuất, phân phối, nhà quản lý và hoạch định chính sách, các công ty dịch vụ cho đến người tiêu dùng.

Ngày nay, **UL** tập trung vào các lĩnh vực khoa học mũi nhọn với sự minh bạch và an toàn cho cuộc sống và môi trường bền vững liên quan đến năng lượng, thông tin, công nghệ nano, sức khỏe và di chuyển thông minh, và trao đổi thông minh trong chuỗi cung ứng toàn cầu.

UL

đã có khách hàng ở 113 quốc gia với hơn 1 triệu người tiêu dùng ở Á Châu, Âu Châu và Bắc Mỹ nhận được thông tin an toàn từ

UL

qua việc đánh giá 97,237 sản phẩm. Hiện nay tổ chức

UL

có 170 cơ sở phòng thí nghiệm cung cấp chứng nhận với 10,842 nhân viên tại 44 quốc gia.

Lợi ích của sản phẩm chứng nhận UL (UL-listed)

Chứng nhận **UL** là chứng nhận sản phẩm an toàn theo tiêu chuẩn và quy trình độc lập của **aUL**. Với uy tín và danh tiếng lâu đời tại Hoa Kỳ và Bắc Mỹ các sản phẩm được

UL

chứng nhận sẽ được chấp nhận bởi các người tiêu dùng và các nhà quản lý. Ngoài thị trường Bắc Mỹ rất nhiều vùng lãnh thổ, quốc gia cũng thừa nhận và sử dụng sản phẩm

UL

nhằm là chứng cứ bảo vệ cho sản phẩm an toàn.

UL là một bên thứ ba, hoạt động đánh giá các hoạt động hành không vì lợi ích của bất kỳ ai, cũng không vì lợi ích tài chính của bất kỳ ai. Do đó, nguyên tắc tiêu dùng có thể tin tưởng của UL dựa trên **UL** phê duyệt là hoàn toàn khách quan, không chịu bất kỳ tác động nào từ phía nhà sản xuất, và là danh mục thực sự uy tín.

UL luôn duy trì sự kiểm soát chặt chẽ và nghiêm ngặt để đảm bảo duy trì danh tiếng cho sản phẩm sau khi được chấp thuận. Sau khi được chấp thuận, việc tiến hành kiểm tra đánh giá sau khi được chấp thuận trên thị trường của nhà sản xuất là liên tục và không có thông báo trước. Các nhà sản xuất ý rằng, việc vi phạm các quy định hay không đảm bảo duy trì đúng chất lượng sản phẩm rút lợi ích của người tiêu dùng.

Sản phẩm mang danh **UL** đã có giá trị tăng thêm đáng kể và sự tin tưởng cũng như chấp thuận rộng rãi của toàn cầu, có ý nghĩa vô cùng quan trọng trong việc đưa hàng hóa lưu thông dễ dàng trên thị trường, là thước đo chất lượng của sản phẩm cũng như khả năng đưa ra giá trị tin cậy đối với sản phẩm. Dưới góc độ nguyên tắc tiêu dùng, chấp thuận **UL** là chất lượng giúp cho người tiêu dùng yên tâm khi sử dụng sản phẩm bất chấp xu hướng của sản phẩm là gì, tạo ra thu nhập lợi nhuận cho các chuỗi cung ứng và thương mại.

UL cũng chấp nhận và tham gia làm thành viên biên soạn các tiêu chuẩn an toàn, thực nghiệm để áp dụng rộng rãi trên thị trường để có nguồn lực và năng lực sâu rộng để hỗ trợ cho các nhà sản xuất ngay từ công đoạn nghiên cứu phát triển sản phẩm mới, đảm bảo sự phù hợp với chi phí hợp lý.

TIÊU CHUẨN FM LÀ GÌ?

FM Approvals là nhà đánh giá và kiểm định quốc tế để lập và chấp thuận sản phẩm thuộc lĩnh vực công nghiệp có trụ sở tại Boston Hoa Kỳ thuộc các quốc gia **FM Global**

(Được thành lập từ năm 1835 là tổ chức để lập và uy tín cao chuyên đánh giá, kiểm tra và chấp thuận các sản phẩm công nghiệp. Các sản phẩm được

FM

chấp thuận được đảm bảo tại đa số chấp thuận và rất nhiều nhà sản xuất uy tín đăng ký chấp thuận

FM.

Các sản phẩm được chấp thuận

FM Approvals

là các sản phẩm đáp ứng đúng những tiêu chí khắt khe nhất về chất lượng theo tiêu chuẩn đã ra.

FM approvals đã thực hiện việc kiểm tra và cấp giấy chứng nhận trên toàn thế giới với sự hỗ trợ của các nghiên cứu khoa học và thực nghiệm uy tín. Với hơn một trăm năm kinh nghiệm, các sản phẩm và dịch vụ **FM approved** được công nhận và sử dụng trên toàn thế giới. Họ đã phát triển bộ tiêu chuẩn riêng và đánh giá hiệu quả tiềm năng của vật liệu xây dựng nhằm kiểm soát tốt hơn các nguy cơ rủi ro cho việc bảo hiểm.

FM Approvals

còn thực hiện chế độ kiểm tra và kiểm soát nghiêm ngặt hàng năm tại các nhà máy sản xuất để đảm bảo rằng các tiêu chuẩn ban đầu vẫn được duy trì. Bên cạnh đó, tiêu chuẩn của FM approvals gắn liền với sự phát triển bền vững trong đó có việc xây dựng các công trình